

CỤC QUẢN LÝ THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 221/TB-THADS(11)

Ninh Bình, ngày 08 tháng 8 năm 2025

THÔNG BÁO
Về kết quả lựa chọn tổ chức bán đấu giá

Căn cứ khoản 2 Điều 101 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Quyết định số 11/2021/QĐST-DS ngày 17 tháng 02 năm 2021 và Quyết định sửa chữa, bổ sung số 45/2021/TB-TA ngày 25 tháng 02 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định thi hành án số 124/QĐ-CCTHADS ngày 21/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hải Hậu;

Căn cứ Quyết định kê biên tài sản số 43/QĐ-CCTHADS ngày 10/6/2025 của Chấp hành viên; Biên bản kê biên tài sản ngày 13/6/2025;

Căn cứ Chứng thư thẩm định giá số 198/2025/2507022/TĐG/VCA-CTTĐG ngày 23/7/2025 của Công ty Cổ phần Tư vấn và Thẩm định Việt Nam;

Căn cứ Thông báo số 84/TB-THADS ngày 24/7/2025 của Chấp hành viên về kết quả thẩm định giá và quyền yêu cầu thẩm định lại;

Căn cứ Thông báo mời cung cấp dịch vụ bán đấu giá số 167/TB-THADS(11) ngày 01/8/2025 của Chấp hành viên;

Căn cứ kết quả đánh giá, chấm điểm tổ chức bán đấu giá tài sản ngày 07/8/2025 của Chấp hành viên đã được phê duyệt.

Chấp hành viên lựa chọn tổ chức bán đấu giá: **Công ty đấu giá hợp danh VNA**, địa chỉ: Nhà số 50, Liên kè 3, Khu đô thị Đại Thanh, xã Đại Thanh, Thành phố Hà Nội (có Chi nhánh tại xã Hải Hưng, tỉnh Ninh Bình) để ký hợp đồng dịch vụ bán đấu giá các tài sản đã kê biên sau:

Tài sản 1: Tàu cá khai thác hải sản số đăng ký QNg-94583-TS, công suất: 430 CV, số máy: C10438, kiểu máy: HINO (cụ thể: Giấy chứng nhận đăng ký tàu cá số 431/13 do Chi cục Khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 16/7/2013 cho ông Nguyễn Trung Tý) (theo Hợp đồng thế chấp phương tiện thủy nội địa số 324/2017/HĐTC.ĐP ngày 04/07/2017).

Tài sản 2: Tàu cá khai thác hải sản số đăng ký QNg-94682-TS, công suất: 320 CV, số máy: A11176, kiểu máy: HINO (cụ thể: Giấy chứng nhận đăng ký tàu cá số 433/13 do Chi cục Khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 16/7/2013 cho ông Nguyễn Trung Tý) (theo Hợp đồng thế chấp phương tiện thủy nội địa số 325/2017/HĐTC.ĐP ngày 04/07/2017).

(Tàu hiện đang trông coi, bảo quản tại bến bãi thuộc Cảng Quân Sự thuộc Thị trấn Thịnh Long, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định).

Để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án theo quy định với giá khởi điểm là:

+ Tài sản 1 là: có giá trị là: 514.533.000đồng.

(Năm trăm mười bốn triệu, năm trăm ba mươi ba nghìn đồng).

+ Tài sản 2: 278.445.000 đồng.

(Hai trăm bảy mươi tám triệu, bốn trăm bốn mươi lăm nghìn đồng).

Tổng giá trị của 2 tài sản là: 792.978.000 đồng.

(Bảy trăm chín mươi hai triệu, chín trăm bảy mươi tám nghìn đồng).

Chấp hành viên Phòng THADS khu vực 11 - Ninh Bình thông báo cho các bên đương sự và Công ty Đấu giá hợp danh VNA biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện KSND Khu vực 11;
- Viện KSND tỉnh;
- Lưu: VT, HSTHA.



CHẤP HÀNH VIÊN

Trần Thị Sinh

Ninh Bình, ngày 07 tháng 8 năm 2025

THÔNG BÁO
KẾT QUẢ LỰA CHỌN TỔ CHỨC HÀNH NGHỀ ĐẤU GIÁ

I. KẾT QUẢ LỰA CHỌN

1. Tài sản đấu giá:

+ Tài sản 1: Tàu cá khai thác hải sản số đăng ký QNg-94583-TS, công suất: 430 CV, số máy: C10438, kiểu máy: HINO (cụ thể: Giấy chứng nhận đăng ký tàu cá số 431/13 do Chi cục Khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 16/7/2013 cho ông Nguyễn Trung Tý) (theo Hợp đồng thế chấp phương tiện thủy nội địa số 324/2017/HĐTC.ĐP ngày 04/07/2017).

+ Tài sản 2: Tàu cá khai thác hải sản số đăng ký QNg-94682-TS, công suất: 320 CV, số máy: A11176, kiểu máy: HINO (cụ thể: Giấy chứng nhận đăng ký tàu cá số 433/13 do Chi cục Khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 16/7/2013 cho ông Nguyễn Trung Tý) (theo Hợp đồng thế chấp phương tiện thủy nội địa số 325/2017/HĐTC.ĐP ngày 04/07/2017).

2. Giá khởi điểm:

+ Tài sản 1: 514.533.000 đồng.

+ Tài sản 2: 278.445.000 đồng.

3. Tên, địa chỉ tổ chức hành nghề đấu giá tài sản được lựa chọn: **Công ty đấu giá hợp danh VNA**, địa chỉ: Nhà số 50, Liên kê 3, Khu đô thị Đại Thanh, xã Đại Thanh, Thành phố Hà Nội (có Chi nhánh tại xã Hải Hưng, tỉnh Ninh Bình).

Tổng số điểm: 98 điểm.

II. KẾT QUẢ CHẤM ĐIỂM (bao gồm cả tổ chức hành nghề đấu giá tài sản được lựa chọn).

TT	NỘI DUNG	Công ty đấu giá hợp danh VNA	Công ty đấu giá hợp danh Quốc gia Việt Nam
I	Có tên trong danh sách các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện	Đủ điều kiện
1.	Có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện	Đủ điều kiện
2.	Không có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố		
II	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	19,0	18

1.	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	10,0	10
1.1	Có địa chỉ trụ sở ổn định, rõ ràng (số điện thoại, địa chỉ thư điện tử...), trụ sở có đủ diện tích làm việc	5,0	5
1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, thuận tiện	5,0	5
2.	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	5,0	5
2.1	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại trụ sở tổ chức hành nghề đấu giá tài sản khi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá (có thể được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)	2,0	2
2.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi tổ chức phiên đấu giá (được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)	3,0	3
3.	Có trang thông tin điện tử của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản đang hoạt động ổn định, được cập nhật thường xuyên Đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì dùng Trang thông tin điện tử độc lập hoặc Trang thông tin thuộc Cổng thông tin điện tử của Sở Tư pháp	2,0	2
4.	Có Trang thông tin đấu giá trực tuyến được phê duyệt hoặc trong năm trước liền kề đã thực hiện ít nhất 01 cuộc đấu giá bằng hình thức trực tuyến	1,0	1
5.	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1,0	1
III	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả	16,0	16
1.	Phương án đấu giá đề xuất được hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao	4,0	4
1.1	Hình thức đấu giá khả thi, hiệu quả	2,0	2
1.2	Bước giá, số vòng đấu giá khả thi, hiệu quả	2,0	2
2.	Phương án đấu giá đề xuất việc bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, khả thi, thuận tiện (địa điểm, phương thức bán, tiếp nhận hồ sơ)	4,0	4
3.	Phương án đấu giá đề xuất được đối tượng và điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với tài sản đấu giá	4,0	4

3.1	<i>Đối tượng theo đúng quy định của pháp luật</i>	2,0	2
3.2	<i>Điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với quy định pháp luật áp dụng đối với tài sản đấu giá</i>	2,0	2
4.	Phương án đấu giá đề xuất giải pháp giám sát việc tổ chức đấu giá hiệu quả; chống thông đồng, đùn giá, bảo đảm an toàn, an ninh trật tự của phiên đấu giá	4,0	4
IV	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản	56,0	42
1.	Tổng số cuộc đấu giá đã tổ chức trong năm trước liền kề (bao gồm cả cuộc đấu giá thành và cuộc đấu giá không thành)	15,0	12
1.1	<i>Dưới 20 cuộc đấu giá</i>		12
1.2	<i>Từ 20 cuộc đấu giá đến dưới 40 cuộc đấu giá</i>		
1.3	<i>Từ 40 cuộc đấu giá đến dưới 70 cuộc đấu giá</i>		
1.4	<i>Từ 70 cuộc đấu giá trở lên</i>	15,0	
2.	Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề	7,0	4
2.1	<i>Dưới 10 cuộc đấu giá thành (bao gồm cả trường hợp không có cuộc đấu giá thành nào)</i>		4
2.2	<i>Từ 10 cuộc đấu giá thành đến dưới 30 cuộc đấu giá thành</i>		
2.3	<i>Từ 30 cuộc đấu giá thành đến dưới 50 cuộc đấu giá thành</i>		
2.4	<i>Từ 50 cuộc đấu giá thành trở lên</i>	7,0	
3.	Tổng số cuộc đấu giá thành có chênh lệch giữa giá trúng so với giá khởi điểm trong năm trước liền kề	7,0	4
3.1	<i>Dưới 10 cuộc (bao gồm cả trường hợp không có chênh lệch)</i>		4
3.2	<i>Từ 10 cuộc đến dưới 30 cuộc</i>		
3.3	<i>Từ 30 cuộc đến dưới 50 cuộc</i>		
3.4	<i>Từ 50 cuộc trở lên</i>	7,0	
4.	Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên	3,0	3



4.1	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liên kế có mức chênh lệch từ 10% trở lên nhiều nhất	3,0	3
4.2	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liên kế có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liên kế		
4.3	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liên kế có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liên kế tiếp theo		
5.	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động	6,0	4
5.1	Có thời gian hoạt động dưới 5 năm		4
5.2	Có thời gian hoạt động từ 05 năm đến dưới 10 năm		
5.3	Có thời gian hoạt động từ 10 năm đến dưới 15 năm	6,0	
5.4	Có thời gian hoạt động từ 15 năm trở lên		
6.	Số lượng đấu giá viên của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản	4,0	3
6.1	01 đấu giá viên		
6.2	Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên		3
6.3	Từ 05 đấu giá viên trở lên	4,0	
7.	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên là Giám đốc Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc của Công ty đấu giá hợp danh, Giám đốc doanh nghiệp đấu giá tư nhân	4,0	4
7.1	Dưới 05 năm		
7.2	Từ 05 năm đến dưới 10 năm		
7.3	Từ 10 năm trở lên	4,0	4
8.	Kinh nghiệm của đấu giá viên hành nghề	5,0	5
8.1	Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên		
8.2	Có từ 01 đến 03 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên		

8.3	Có từ 04 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	5,0	5
9.	Số thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc khoản tiền nộp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản, trừ thuế giá trị gia tăng	5,0	3
9.1	Dưới 50 triệu đồng		3
9.2	Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng		
9.3	Từ 100 triệu đồng trở lên	5,0	
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định	7	3
1.	Đã tổ chức đấu giá thành tài sản cùng loại với tài sản đưa ra đấu giá	3	
2.	Đã từng ký kết hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản với người có tài sản đấu giá và đã tổ chức cuộc đấu giá thành theo hợp đồng đó	2,0	
3.	Trụ sở chính của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản trong phạm vi tỉnh, thành phố nơi có tài sản đấu giá, không bao gồm trụ sở chi nhánh.	0	
4.	Tiêu chí khác	2	3
	Tổng	98	79



CHẤP HÀNH VIÊN

TRẦN THỊ SINH

HÌNH BÌNH

10/10/10

